ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:136/BC-UBND	*Tuy phước, ngày 08 tháng 10 năm 2014*

BÁO CÁO

V/v tổng kết đánh giá công tác xây dựng và quản lý quy hoạch

Thực hiện Công văn số 4189/UBND-TH ngày 22/9/2014 của UBND tỉnh, Công văn số 1048/SKHĐT-TH ngày 25/9/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh về việc báo cáo tổng kết đánh giá công tác xây dựng và quản lý quy hoạch và báo cáo số 95/BC-TCKH ngày 08/10/2014 của Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, UBND huyện Tuy Phước báo cáo tổng kết đánh giá công tác xây dựng và quản lý quy hoạch trên địa bàn huyện như sau:

I. Về xây dựng quy hoạch:

1. Thời gian qua huyện đã có 24 quy hoạch được phê duyệt, bao gồm:

- 01 Quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao huyện đến năm 2015 định hướng đến năm 2020;

- 01 quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng huyện giai đoạn 2012-2020;

- 01 quy hoạch sử dụng đất;

- 03 quy hoạch đô thị;

- 07 quy hoạch xây dựng;

- 11 đồ án quy hoạch nông thôn mới.

Công tác xây dựng quy hoạch được thực hiện trên cơ sở khai thác các tiềm năng và lợi thế trong việc phát triển mở rộng đô thị và điểm dân cư nông thôn cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển trước mắt cũng như lâu dài của địa phương nhằm đáp ứng tốt yêu cầu quản lý; các quy hoạch trên là cơ sở để xây dựng kế hoạch, triển khai các dự án đầu tư, chỉnh trang, phát triển đô thị, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tổng hợp danh mục dự án quy hoạch cho thời kỳ đến năm 2020 đã được lập và được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết tháng 8/2014 (có Biểu mẫu 1 kèm theo);

Tổng hợp danh mục, dự án quy hoạch đang triển khai lập hoặc đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: không có;

Danh mục những quy hoạch cần lập theo yêu cầu của pháp luật (có Biểu mẫu 3 kèm theo);

Danh mục các văn bản quy định và hướng dẫn về công tác quy hoạch (Không có).

II. Về quản lý quy hoạch:

1. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quy hoạch:

- Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước;

- Hằng năm trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển các ngành, lĩnh vực, huyện chủ động xây dựng danh mục và kế hoạch vốn chi đầu tư phát triển của ngân sách huyện luôn bố trí một khoản ngân sách cho công tác quy hoạch để đáp ứng chi kịp thời cho công tác quy hoạch trong năm.

- Hệ thống pháp luật về quy hoạch chưa đồng bộ và đầy đủ. Hiện nay công tác quy hoạch được điều chỉnh bởi rất nhiều các luật, pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn quy định chi tiết. Do không có một luật điều chỉnh chung các loại quy hoạch, các quy định tại các luật và Nghị định liên quan đến quy hoạch có một số điểm mâu thuẫn với nhau dẫn đến sự chồng chéo, trùng lặp, kém hiệu quả của hệ thống quy hoạch.

2. Tổng kết đánh giá chung về chất lượng quy hoạch đã được phê duyệt; việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình lập quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng và tính thống nhất giữa các loại quy hoạch.

Nhận thức được tầm quan trọng, vị trí, vai trò của công tác quy hoạch vì vậy chất lượng quy hoạch ngày càng được nâng cao. Sự chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế xã hội của huyện nhờ một phần không nhỏ của công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển địa phương luôn đi theo định hướng nhất định, góp phần hoàn thành các mục tiêu đề ra một cách có hiệu quả nhất.

Luôn có sự phối hợp theo cơ chế phân công, phân cấp hiện hành giữa các cơ quan và các cấp trong việc thực hiện quy hoạch từ khâu lập, thẩm định đến triển khai thực hiện. Sau khi các đồ án quy hoạch được phê duyệt, UBND huyện thường xuyên có văn bản đôn đốc hướng dẫn các địa phương tiến hành công tác công bố quy hoạch xây dựng, công tác cắm mốc giới xây dựng ra thực địa, cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, lưu trữ hồ sơ quy hoạch.

3. Tổng kết đánh giá về việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định về công tác quy hoạch: đến nay huyện chưa xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền về công tác quy hoạch.

4. Tổng kết, đánh giá về kết quả triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt: đánh giá việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; việc đầu tư và triển khai các chương trình, dự án hàng năm so với quy hoạch đã được phê duyệt.

Các quy hoạch đã được phê duyệt hầu hết đều đã và đang triển khai thực hiện hằng năm. Các dự án hầu hết đã phát huy được tác dụng, nâng cao đời sống

vật chất tinh thần cho nhân dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của huyện nhà. Tuy nhiên tiến độ thực hiện một số dự án, công trình còn chậm so với quy hoạch do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau như: nguồn vốn, công tác GPMB, thiên tai lũ lụt, ...

Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, lấy quy hoạch làm cơ sở để lập quy hoạch. Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của quốc gia. Phát huy nội lực, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ làm nền tảng phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Gắn phát triển kinh tế với khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường sinh thái; có giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

5. Tổng kết, đánh giá công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch, tình hình xử lý các vi phạm về công tác quy hoạch

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát quy hoạch thông qua đó nhận thấy được những mặt làm được cũng như những tồn tại, hạn chế để có biện pháp khắc phục. Hầu hết các quy hoạch đều thực hiện theo đúng trình tự, thời gian và nội dung đã phê duyệt. Tuy nhiên việc kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện một cách thường xuyên, biện pháp chế tài xử lý các vi phạm về công tác quy hoạch còn hạn chế.

6. Những hạn chế, nguyên nhân:

- Chất lượng một số quy hoạch còn thấp, không phù hợp với tình hình thực tế, thiếu tính khả thi, thể hiện ở việc một số quy hoạch sau khi phê duyệt phải điều chỉnh, bổ sung để đủ điều kiện triển khai.

- Khi triển khai thực hiện quy hoạch một số dự án còn chậm triển khai do nhiều nguyên nhân khác nhau. Nguyên nhân là do một số quy hoạch chưa có tầm nhìn dài hạn, còn mang tính chủ quan và nguồn vốn đầu tư lớn.

III. Đề xuất, kiến nghị:

1. Triển khai rà soát, điều chỉnh hoặc lập mới một số quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt nhưng không còn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội: không có.

2. Đề xuất việc ban hành cơ chế, chính sách.

Hiện nay chưa có một luật điều chỉnh chung các loại quy hoạch. Vì vậy cần ban hành luật điều chỉnh chung cho công tác quy hoạch để tránh sự chung mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp, kém hiệu quả của hệ thống quy hoạch.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch để tăng cường hơn nữa vai trò của nhà nước trong công tác quy hoạch.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa các ngành, cơ quan, các cấp với nhau trong việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch để tất cả các quy hoạch đều thống nhất, bổ sung cho nhau tạo nên sự phát triển hài hòa của địa phương cũng như cả nước.

- Nâng cao chất lượng các tổ chức, đội ngũ những người tham gia vào công tác quy hoạch bao gồm cả cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch, đội ngũ tư vấn lập quy hoạch và cán bộ thẩm định quy hoạch để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch.

UBND huyện báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh xem xét tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Sở KH&ĐT;
- Phòng TC-KH;
- Phòng KT&HT;
- BQL DA&ĐTXD;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Huệ

Biểu 1

TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN QUY HOẠCH CHO THỜI KỲ ĐẾN NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT ĐẾN HẾT THÁNG 8/2014

(Kèm theo Báo cáo số 136 /BC-UBND ngày 08 /10/2014 cuat UBND huyện Tuy Phước)

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Cấp phê duyệt	Số quyết định phê duyệt	Số lần điều chỉnh quy hoạch (kể từ khi được phê duyệt)	Kinh phí đã thanh toán (Triệu đồng)	Ghi chú
I	**Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội cấp tỉnh, huyện đến năm 2020**						
II	**Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu**						
1	Quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao huyện Tuy Phước đến năm 2015 định hướng đến năm 2020	Chỉ thị 133/TTg và 274/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc quy hoạch phát triển Thể dục Thể thao và sử dụng đất đai, phục vụ sự nghiệp phát triển Thể dục Thể thao, Quyết định số 57/2002/QĐ-TTg ngày 26/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt quy hoạch phát triển ngành Thể dục Thể thao đến năm 2020	UBND huyện	761/QĐ-CTUBND ngày 14/5/2010	chưa		Không có chi phí
2	Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng huyện Tuy Phước giai đoạn 2012-2020	Thông tư số 05/2008/TT-BNN ngày 14/01/2008 về việc hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng	UBND tỉnh	423/QĐ-UBND ngày 07/02/2013	chưa	194.0	
III	**Quy hoạch sử dụng đất**						

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Cấp phê duyệt	Số quyết định phê duyệt	Số lần điều chỉnh quy hoạch (kể từ khi được phê duyệt)	Kinh phí đã thanh toán (Triệu đồng)	Ghi chú
	Quy hoạch sử dụng đất huyện Tuy Phước đến năm 2020 lồng ghép với các yêu cầu bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu	Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai	UBND tỉnh	660/QĐ-UBND ngày 14/9/2009	Chưa	-	Ngân sách tỉnh (Dự án Semla-theo mô hình chìa khóa trao tay)
I	**QH xây dựng, QH đô thị**					**1.335,399**	
1	**QH Đô thị**					**142**	
a	Quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Phước Hoà, huyện Tuy Phước theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V	Theo Quyết định 846/QĐ-UBND ngày 15/12/2006	UBND tỉnh Bình Định	1929/QĐ-UBND ngày 16/6/2014	Chưa	-	Chưa thanh toán
b	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND tỉnh Bình Định	1451/QĐ-UBND ngày 19/6/2009	Lần 1	72,0	
c	Quy hoạch chung thị trấn Diêu Trì		UBND tỉnh Bình Định	Duyệt ngày 27/4/1999	Chưa	70,0	
2	**QH Xây dựng**					**1.193,399**	
a	Quy hoạch trung tâm xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	1823/QĐ-CTUBND ngày 17/9/2010	Chưa	256,577	
b	Quy hoạch trung tâm xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	1564/QĐ-CTUBND ngày 21/7/2009	Chưa	327,29	
c	Quy hoạch trung tâm xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	526/QĐ-CTUBND ngày 27/7/2007	Chưa	101,569	
d	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	1192/QĐ-CTUBND ngày 19/12/2007	Chưa	137,448	
e	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước An, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	783/QĐ-CTUBND ngày 08/5/2012	Chưa	215,515	
f	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND huyện Tuy Phước	1714/QĐ-UBND ngày 31/7/2013	Chưa	109,0	
g	Quy hoạch xây dựng Cụm kinh tế kỹ thuật Kỳ Sơn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	UBND tỉnh Bình Định	3834/QĐ-UB ngày 08/11/2000	Lần 1	46,0	

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Cấp phê duyệt	Số quyết định phê duyệt	Số lần điều chỉnh quy hoạch (kể từ khi được phê duyệt)	Kinh phí đã thanh toán (Triệu đồng)	Ghi chú
II	**Quy hoạch xây dựng nông thôn mới**					**1.982,918**	
1	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 2241/QĐ-CTUBND ngày 23/11/2012	Chưa	148,0	
2	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 2172/QĐ-CTUBND ngày 13/11/2012	Chưa	196,0	
3	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Quang, huyện Tuy Phước đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 253/QĐ-UBND ngày 04/02/2013	Chưa	199,0	
4	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Hoà, huyện Tuy Phước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 2358/QĐ-CTUBND ngày 20/12/2012	Chưa	189,521	
5	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 2359/QĐ-CTUBND ngày 20/12/2012	Chưa	206,999	
6	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 386/QĐ-UBND ngày 27/02/2013	Chưa	214,145	

STT	Tên dự án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch (Dự án QH, ĐCQH)	Căn cứ pháp lý lập quy hoạch	Cấp phê duyệt	Số quyết định phê duyệt	Số lần điều chỉnh quy hoạch (kể từ khi được phê duyệt)	Kinh phí đã thanh toán (Triệu đồng)	Ghi chú
7	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 1743/QĐ-UBND ngày 06/8/2013	Chưa	233,398	
8	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Thành, huyện Tuy Phước đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 1982/QĐ-UBND ngày 04/9/2013	Chưa	210,0	
9	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước đến năm 2020 và định hướng sau năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 1981/QĐ-UBND ngày 04/9/2013	Chưa	200,0	
10	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước An, huyện Tuy Phước đến năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 1983/QĐ-UBND ngày 04/9/2013	Chưa	200,0	
11	Đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước đến năm 2020 và định hướng sau năm 2020	Thông tư liên tịch số 13/2011/BXD-BNNPTNT-BTN&MT	UBND huyện Tuy Phước	Số 2223/QĐ-UBND ngày 15/10/2013	Chưa	200,0	
	TỔNG CỘNG					**3.318,317**	

Biểu mẫu số 3

DANH MỤC NHỮNG QUY HOẠCH CẦN LẬP THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

(Kèm theo Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 08/10/2014 của UBND huyện Tuy Phước)

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
II	**Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu**											
1	Quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao huyện Tuy Phước đến năm 2015 định hướng đến năm 2020	Quyết định số 57/2002/QD-TTg ngày 26/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt quy hoạch phát triển ngành Thể dục Thể thao đến năm 2020	x		x		x		x		x	
2	Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng huyện Tuy Phước giai đoạn 2012-2020	Thông tư số 05/2008/TT-BNN ngày 14/01/2008 về việc hướng dẫn lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng	x		x		x		x		x	
III	**Quy hoạch sử dụng đất**											

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
	Quy hoạch sử dụng đất huyện Tuy Phước đến năm 2020 lồng ghép với các yêu cầu bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu	Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai	x		x		x		x		x	
1	**QH Đô thị**											
a	Quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Phước Hoà, huyện Tuy Phước theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V	Theo Quyết định 846/QĐ-UBND ngày 15/12/2006	x		x		x		x		x	
b	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
c	Quy hoạch chung thị trấn Diêu Trì		x		x		x		x		x	
2	**QH Xây dựng**											
a	Quy hoạch trung tâm xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
b	Quy hoạch trung tâm xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
c	Quy hoạch trung tâm xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
d	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
e	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước An, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
f	Quy hoạch trung tâm cụm xã, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
g	Quy hoạch trung tâm xã Phước Hoà, huyện Tuy Phước theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	
h	Quy hoạch xây dựng Cụm kinh tế kỹ thuật Kỳ Sơn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước	Theo Nghị định 08/2005/NĐ-CTUBND ngày 19/6/2009	x		x		x		x		x	

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
V	**Quy hoạch xây dựng nông thôn mới**											
1	**Xã Phước An**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
	Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn		x						x		x	
2	**Xã Phước Hưng**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
	Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn		x						x		x	
3	**Xã Phước Nghĩa**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
4	**Xã Phước Thành**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
5	**Xã Phước Hiệp**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
6	**Xã Phước Quang**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
7	**Xã Phước Hòa**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
8	**Xã Phước Sơn**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
	Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
9	**Xã Phước Thắng**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	

TT	Tên quy hoạch	Căn cứ pháp lý	Đánh giá kiểm chứng qua thực tế về vai trò quy hoạch trong quản lý phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển ngành, lịch vực trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa									
			Làm cơ sở xây dựng chính sách phát triển		Làm cơ sở chỉ đạo, điều hành thông qua ban hành các biện pháp hành chính		Làm cơ sở xác định khu vực thực hiện đầu tư và thu hút đầu tư		Làm cơ sở xác định loại hình sản xuất và quy mô đầu tư		Làm cơ sở xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm	
			Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả	Hiệu quả	Chưa hiệu quả
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
10	**Xã Phước Thuận**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ba	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	
11	**Xã Phước Lộc**											
	Quy hoạch chung xã nông thôn mới, ha	QĐ 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009	x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch hệ thống công trình công cộng*		x		x		x		x		x	
-	*Quy hoạch kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất*		x						x		x	
-	*Quy hoạch công trình hạ tầng giao thông nông thôn*		x						x		x	